

**ĐẢNG ỦY MẶT TRẬN TỔ QUỐC,
CÁC ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2025

Số 01 -CTr/ĐUMTTQ, CĐTTW

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết); căn cứ Thông báo số 01-TB/BCĐTW ngày 22/01/2025 về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trong Nghị quyết; xác định rõ trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy Đảng trong Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp và Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết, xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025 và các năm tiếp theo để Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện.

3. Quá trình triển khai, tổ chức thực hiện phải thường xuyên, liên tục, tập trung vào hành động thực chất, tránh hình thức, phối hợp chặt chẽ để bảo đảm sự đồng bộ trong chỉ đạo và thực hiện; gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đổi mới tư duy, tạo khí thế mới trong thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết trong Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể Trung ương, các tổ chức đảng trực thuộc và các tổ chức thành viên; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tư duy, trách nhiệm của thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; xây dựng các tài liệu hướng dẫn thực hiện, nghiên cứu mở chuyên trang, chuyên mục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên phương tiện truyền thông của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng. Thực hiện lồng ghép triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước để tuyên truyền, vận động về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng xây dựng và ban hành đề án, kế hoạch chuyển đổi số; xác định lộ trình đưa toàn bộ hoạt động lên môi trường số, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ, an toàn thông tin, bí mật nhà nước. Ban hành quy định về trách nhiệm người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; quy định trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng chỉ tiêu, nội dung cụ thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW,

ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong công tác vận động, tuyên truyền, động viên Nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực; ghi nhận từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, không phân biệt quy mô.

Tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, bảo đảm phát triển, hoàn thiện hạ tầng CNTT hiện đại, đồng bộ phục vụ triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu an toàn, ổn định và hiệu quả; phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn trên nền tảng mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) đảm bảo vận hành ổn định, thông suốt, có tính sẵn sàng cao; đầu tư, mở rộng và nâng cấp cơ sở vật chất để thiết lập môi trường làm việc hiện đại, đồng bộ cho các cán bộ công chức, viên chức.

Phát triển nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số trên các mặt công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

- Phát triển, nâng cấp các ứng dụng để tăng cường tương tác, giao tiếp điện tử trên môi trường số; phát triển, nâng cấp và triển khai các ứng dụng chuyên môn và hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức trên cơ sở đổi mới mô hình quản lý, điều hành hiện đại theo hướng dựa trên số liệu; hỗ trợ trực quan hóa bằng các biểu đồ, bảng điều khiển; hỗ trợ các thiết bị di động.

- Phát triển, triển khai các ứng dụng Quản trị thông minh để tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp ngày càng rộng rãi mọi tầng lớp Nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và quyền làm chủ của Nhân dân, giữ vững kỷ cương và ổn định xã hội, huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đẩy mạnh công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm tốt vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, cầu nối vững chắc giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, tăng cường đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước...

- Phát triển, triển khai các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (LGSP) theo nhu cầu thực tiễn và các hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ có liên quan; có khả năng kết nối với các hệ thống thông tin khối Đảng, trực liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia

(NDXP); nền tảng phân tích và xử lý dữ liệu; nền tảng nắm bắt tình hình Nhân dân trên không gian mạng phục vụ công tác tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng. Việc chuyển đổi số cần gắn liền với việc thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Công văn số 708/BTTTT-CATTTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về sửa đổi, thay thế nội dung về an toàn, an ninh mạng tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và các thông tư, văn bản hướng dẫn có liên quan. Về cơ bản, các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin phục vụ chuyển đổi số tại cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng cần tuân thủ hai yêu cầu chính: (1) Tổ chức theo mô hình chuyên nghiệp 04 lớp bao gồm: lực lượng tại chỗ; tổ chức hoặc doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; tổ chức hoặc doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ; kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia; (2) Kết hợp hài hòa, đầy đủ 03 yếu tố để có thể đưa ra giải pháp bảo đảm an toàn thông tin hiệu quả nhất, gồm: Biện pháp công nghệ sử dụng, tổ chức quy trình khép kín, đội ngũ cán bộ chuyên trách an toàn thông tin và ứng cứu sự cố an toàn thông tin 24/7.

3. Chủ trì, phối hợp tổ chức và tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Động viên cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua học tập trên các nền tảng số và các phong trào thi đua sáng tạo khác do Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bộ, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng phát động, triển khai trong toàn quốc để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Đẩy mạnh áp dụng sáng kiến, công nghệ số để nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp. Phát động phong trào: “Đảng viên, cán bộ, công chức tiên phong trong chuyển đổi số”.

4. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra trong Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó chú trọng xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát việc thực hiện pháp luật, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần khẩn trương hoàn thiện thể chế, tập trung nguồn lực, thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tích cực tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tốt vai trò của các vị Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Hội đồng tư vấn, các chuyên gia, nhà khoa học và người dân trong tham gia xây dựng pháp luật, đóng góp ý kiến trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu trong tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

Hàng năm, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về khoa học, công nghệ, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng. Quá trình thực hiện phải thường xuyên, kết hợp giữa đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp với trực tuyến để bảo đảm tất cả cán bộ, công chức, viên chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng đều được cung cấp kiến thức cơ bản về chuyển đổi số.

Cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT, chuyển đổi số được cơ quan chức năng tổ chức nhằm từng bước xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thúc đẩy nghiên cứu, chia sẻ các mô hình, kinh nghiệm quốc tế về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học công nghệ trong cấp ủy, đội ngũ lãnh đạo khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM 2025

1. Xây dựng và mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Trang thông tin điện

từ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng ở Trung ương.

Phân công thực hiện: Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy phối hợp với Ban Tuyên giáo cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban, đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu thực hiện.

2. Triển khai các nội dung:

(1) Tham mưu thành lập Ban Chi đạo của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng, ban hành quy định về trách nhiệm người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng;

(2) Xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng;

(3) Phát triển dữ liệu số phục vụ hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng với một số nhiệm vụ cụ thể:

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu về tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng có khả năng kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin của các cơ quan đảng, nhà nước, các bộ, ngành có liên quan.

- Tổ chức số hóa, làm sạch các dữ liệu tại các cơ quan chuyên môn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp, gắn dữ liệu sau khi số hóa với các quy trình điện tử và các ứng dụng số.

- Xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục điện tử dùng chung phục vụ việc tích hợp, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa các ứng dụng.

- Tổ chức trích xuất, cung cấp một phần dữ liệu để chia sẻ, công bố thông qua Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức theo quy định.

Phân công thực hiện: Văn phòng Đảng ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban, đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu thực hiện.

3. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng phát động và triển khai, trong đó nghiên cứu ứng dụng công nghệ số

trong triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Nghiên cứu tổ chức phong trào “Đảng viên, cán bộ, công chức tiên phong tiến quân vào khoa học, công nghệ”. Tăng cường ứng dụng công nghệ số để tổ chức vận động, điều phối có hiệu quả các nguồn cứu trợ, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, khó khăn hoạn nạn...trên toàn quốc.

Phân công thực hiện: Ban Vận động xã hội cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu tổ chức thực hiện.

4. Tập trung tham gia góp ý, tổ chức phản biện xã hội đối với các dự thảo Luật được sửa đổi, bổ sung và thông qua như: Luật Khoa học và Công nghệ; Luật Ngân sách nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Công nghiệp công nghệ số; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa...và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Phân công thực hiện: Ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu thực hiện.

5. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các khóa bồi dưỡng, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, các cán bộ, công chức, viên chức khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương. Tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Phân công thực hiện: Văn phòng Đảng ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban, đơn vị, cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu thực hiện.

6. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy và của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Phân công thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động; phối hợp với các Đảng ủy trực thuộc Trung ương tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

2. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương giao các tổ chức đảng trực thuộc, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nghiên cứu, cụ thể hoá các nội dung của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết vào các văn bản hướng dẫn, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để tổ chức thực hiện. Các tổ chức đảng trực thuộc, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, phân công và đôn đốc các ban, đơn vị chức năng trong khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; các ban, đơn vị Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và nhiệm vụ được phân công theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết.

3. Các ban, đơn vị chức năng trong khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; các ban, đơn vị Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động nghiên cứu, tham mưu cho cấp ủy Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

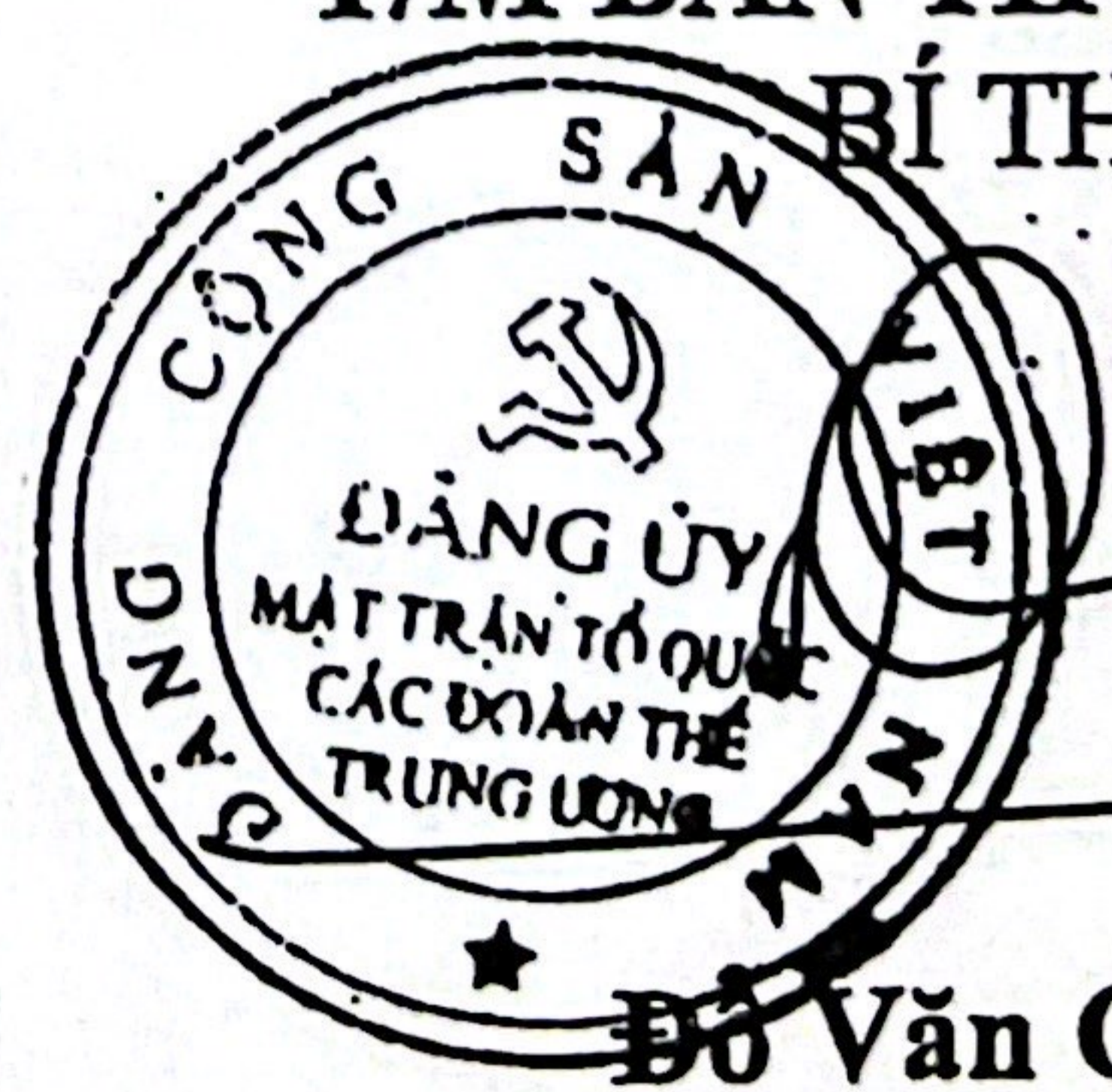
4. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương theo dõi, tổng hợp, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Đảng ủy theo quy định.

5. Giao Văn phòng Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương phối hợp với các cơ quan có liên quan đảm bảo các điều kiện tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (để b/c);
- Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng và các ban Đảng Trung ương (để b/c),
- Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương,
- Các tổ chức đảng trực thuộc (để t/h),
- Các CQ tham mưu, giúp việc Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể Trung ương (để t/h),
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đỗ Văn Chiến